

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày 30 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Tiến D, sinh năm 1998 tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 3, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đức T và bà Đào Thị H; có vợ là Lại Thị Kim H và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1996; trú tại: Xóm 3, xã Liêm C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người làm chứng: Ông Đặng Văn V, sinh năm 1956; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/7/2023, Đỗ Tiến D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 90B2-699.82 từ nhà đến quán xắm hình thuộc thôn N, xã T, thành phố P để gặp bạn tên H (không rõ địa chỉ cụ thể). Khi đến nơi, D thấy H đứng trước cửa quán, trong lúc nói chuyện H lấy ra 01 vỏ bao thuốc lá T màu vàng đưa cho D, biết bên trong vỏ bao thuốc lá có ma túy nên D cầm cất vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về, D dừng xe mở vỏ bao thuốc lá T ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng, kẹp nhựa viền màu xanh chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ. D ném vỏ bao thuốc lá T đi rồi giấu số ma túy trên ở sàn ghế chân xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng. Khi D đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã T, thành phố P thì bị tổ công tác Công an xã Trịnh Xá,

thành phố Phủ Lý trên đường làm nhiệm vụ, phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại chỗ, D tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ và khai nhận đó là túi ma túy của D cất giữ mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Tiên Hải lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, kẹp nhựa viền màu xanh chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-699.82.

Ngày 06/7/2023, Công an xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý đã bàn giao hồ sơ vụ án cùng đối tượng Đỗ Tiến D và vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 06/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đỗ Tiến D tại xóm 3, xã L, thành phố P nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,185g loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS-PL ngày 02/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Đỗ Tiến D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến D từ 18 đến 24 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói. Trả lại bị cáo Đỗ Tiến D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX nhưng cần giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì; đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Văn T có quan điểm: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-699.82 là tài sản của anh, do anh mua của D từ ngày 01/7/2023. Ngày 05/7/2023, anh cho D mượn xe nhưng không biết

D làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Lý đã trả lại anh chiếc xe trên, anh không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 05/7/2023, tại đoạn đường đề thuộc thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Đỗ Tiến D đang cất giấu trái phép 0,185 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Trịnh Xá, thành phố Phú Lý phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý truy tố đối với Đỗ Tiến D là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù, đây nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa

chung. Song xét bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các tính tiết khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Đỗ Tiến D: Quá trình điều tra D khai số ma túy trên là của người tên H đưa cho bị cáo để sử dụng, bị cáo không biết địa chỉ cụ thể của H. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý xác minh, xác định có người tên Nguyễn Thành H, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã T, thành phố P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Thành H để làm việc nhưng H không có mặt tại nhà và địa phương. Ngoài ra, khi cho D nhận dạng qua ảnh đối với Nguyễn Thành H nhưng D không nhận dạng được, ngoài lời khai của D không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xác định nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo và người đưa ma túy cho bị cáo. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với số ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo công tác thi hành án dân sự.

- Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 90B2-699.82 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Văn T. Anh T cho bị cáo mượn xe để đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 07/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh T là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tiến D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2023.

3/ Xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 418/KTHS. Mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại bị cáo Đỗ Tiến D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu đen có số IMEI1: 357275692000998, số IMEI2: 357275691988581 (điện thoại cũ đã qua sử dụng), nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận đồ vật tài liệu vật chứng lập ngày 02/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Tiến D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQĐVA;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Kim Ngân